

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2013

BÁO CÁO

Công tác giám sát, kiểm tra công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2012

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát của PVIF bao gồm 03 thành viên được phân công nhiệm vụ để thực hiện giám sát công tác quản lý và kinh doanh của PVIF với các nội dung cụ thể sau:

- Giám sát thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT và Ban điều hành, việc chỉ đạo của Ban điều hành với các bộ phận trong Công ty.
- Giám sát việc sửa đổi và đề xuất hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm. Thẩm định Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá các chỉ tiêu trên BCTC và các công việc khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II/ BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1 - Hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính năm 2012 của PVIF

a- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012:

Công ty đã tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng quy định, các sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh.

BKS xác nhận BCTC của Công ty lập tại ngày 31/12/2012 phản ánh một cách trung thực hợp lý trên khía cạnh trọng yếu thực trạng kinh doanh và tình hình tài chính Công ty cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định khác của pháp luật kế toán và được công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam xác nhận..



Cơ cấu vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2012

Đơn vị tính: VND

STT	Nội dung	Số cuối kỳ	Tỷ lệ	Số đầu năm
A	Tài sản	325.442.674.396		430.166.435.734
I	Tài sản ngắn hạn	198.421.832.152		314.490.386.998
II	Tài sản dài hạn	127.020.842.244		115.676.048.736
B	Nguồn vốn	325.442.674.396		430.166.435.734
I	Nợ phải trả	117.015.406.945		222.745.630.130
1.1	Nợ ngắn hạn	74.872.984.069		195.527.388.950
1.2	Nợ dài hạn	42.142.422.876		27.218.241.180
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	208.427.267.451		207.420.805.604

(Chi tiết tại báo cáo kiểm toán)

Đánh giá các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán:

- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng, đến ngày 31/12/2009 vốn điều lệ thực góp là: 200.622.650.000 đồng đạt 66.9% vốn điều lệ.

- Tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn: Khoản tiền và tương đương tiền, các khoản đầu tư ngắn hạn và các khoản phải thu ngắn hạn bằng 158% dư nợ ngắn hạn cho thấy tính thanh khoản của Công ty đang ở mức tốt và an toàn.

- Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu: Tổng tài sản năm 2012 tuy có giảm đi so với năm 2011 tuy nhiên vẫn gấp 1.6 lần vốn chủ sở hữu cho thấy Công ty đã huy động lượng vốn lớn cho kinh doanh trong khi vẫn đảm bảo tốt khả năng thanh toán và ít rủi ro đối với các khoản đầu tư từ huy động vốn.

- Trong năm 2012, với tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn nên các khoản đầu tư ngắn hạn của Công ty đã giảm đi. Theo đó, các khoản nợ ngắn hạn cũng giảm so với năm 2011. Các khoản đầu tư vào hoạt động repo và hợp tác đầu tư chứng khoán giảm.

b - Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh qua các chỉ tiêu tài chính

Kết quả kinh doanh năm 2012

DVT: đồng, %

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012		Tỷ lệ 2012	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với KH	So với 2011
1	Tổng doanh thu	54.093.897.571	76.522.840.000	42.453.958.154	55.48%	78.48%
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.727.273		-		
	Doanh thu hoạt động tài chính	53.512.079.531		41.283.014.999		77.15%
	Thu nhập khác	575.090.767		1.170.943.155		203.61%
2	Tổng chi phí	48.486.650.611	62.523.000.000	40.711.998.799		83.97%
	Giá vốn hàng bán và CCDV	-	-	-		0%
	Chi phí tài chính	31.166.537.238	45.250.000.000	27.479.635.307	60.73%	88.17%
	Chi phí bán hàng và QLDN	17.320.113.373	17.273.000.000	13.232.363.492	76.61%	76.40%
3	Lợi nhuận trước thuế	5.607.246.960	13.999.840.000	1.741.959.355	12.44%	31.07%
	Lợi nhuận từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.727.273		-		
	Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	5.025.512.135		673.763.685		13.41%
	Lợi nhuận khác	575.007.552		1.068.195.670		185.77%
4	Lợi nhuận sau thuế	4.303.583.003	10.499.880.000	1.665.752.847		38.71%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	2.15%	5.23%	0.83%		38.6%

Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2012

- Doanh thu năm 2012 thấp hơn so với doanh thu năm 2011 do trong năm 2012 các hoạt động đầu tư tài chính của Công ty đã chủ động giảm để giảm rủi ro mất vốn do thị trường chứng khoán rất xấu.

- Trong năm 2012, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm so với 2011 là do ban lãnh đạo công ty đã có những kế hoạch nhằm tiết giảm chi phí trong bối cảnh kinh tế đang gặp khó khăn. Một số khoản chi phí đã được giảm rõ rệt so với những năm trước đây như: chi phí thuê văn phòng, chi phí tiền lương, chi phí giao dịch.

- Đầu tư xây dựng dự án KĐT Hòa Quý là lĩnh vực dự kiến mang lại khoản doanh thu lớn trong tương lai cho Công ty, chiếm phần lớn vốn của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn giữ được dòng tiền và mức thanh khoản cao.

Mặc dù không đạt được kết quả kinh doanh theo như kế hoạch nhưng Ban kiểm soát đánh giá cao nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2012 đã duy trì sự ổn định của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái, thị trường Bất động sản đóng băng và thị trường tài chính có nhiều rủi ro.

2. Giám sát thực hiện quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

a. Thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành của HĐQT và Ban TGD

Năm 2012, các thành viên HĐQT và Ban TGD đã có nhiều sáng kiến và nỗ lực để duy trì và phát triển hoạt động của Công ty.

Những kết quả đạt được ghi nhận thành công trong công tác điều hành như:

- Mặc dù thị trường gặp nhiều khó khăn, công ty vẫn phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, đảm bảo an toàn tránh rủi ro đối với các đầu tư có tính thanh khoản cao;
- Trong năm 2012, Ban lãnh đạo công ty đã có cá biện pháp tiết giảm tối đa chi phí tại các đơn vị thành viên và công ty con góp phần làm cho tổng chi phí năm 2012 của toàn công ty giảm so với năm 2011.
- Ban lãnh đạo Công ty đã phối hợp với Ban lãnh đạo của Công ty CP Đầu tư phát triển miền Trung ban hành đầy đủ các văn bản nhằm nâng cao công tác quản trị và điều hành, tạo tiền đề để CDI phát triển hơn trong tương lai như: Quy chế lương, Quy chế hạch toán kế toán, Quy chế quản lý tài chính.

b. Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát vẫn luôn nhận được sự hỗ trợ lớn từ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát. Ban TGD cùng với các Phòng Ban chức năng của Công ty tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp các thông tin cần thiết cho công tác kiểm tra.

III/ Ý KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để thực hiện chiến lược phát triển và mục tiêu năm 2013 của Công ty khi mà nền kinh tế vẫn đang gặp nhiều khó khăn, Ban KS có một số ý kiến đóng góp cho công tác quản lý và điều hành kinh doanh như sau:

- Công ty cần xem xét hoạt động của các công ty con, công ty liên kết, chi nhánh để nâng cao hiệu quả đầu tư vốn.
- Lập KQKD chi tiết cho hoạt động kinh doanh BĐS nhằm nhanh chóng thu hồi vốn đầu tư tạo tính thanh khoản, dòng tiền cao hơn nữa cho Công ty.
- Sớm ban hành và thực hiện chương trình ESOP để gắn kết người lao động với Công ty

Kính báo cáo./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

